Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường.

NĂM THỨ SÁU SỐ 518 — MỖI SỐ NĂM XU — 七月廿三日 — NGÀY THỨ TƯ 24 AOUT 1932

TIẾNG-DÂN

La Voix du Peuple

Chủ-nhiệm kiêm Chủ bút HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

Báo-quán: số 152, đường Đông-ba, Huế
Hiệp thoại số 68
Giây thép nhà số 52
Giây thép: TIENGDAN — Huế

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

GIÁ BÁN

	ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm	5$00	6$00
Sáu tháng	2.50	3.50
Ba tháng	1.50	2.00

Mua báo phải trả tiền trước. Thư và mandat gởi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Giá cả quảng-cáo, việc riêng, xin thương-nghị trước.

Học văn minh mà vào không nhằm đường như đi thuyền mắc cạn.

CÂU CHUYỆN ÂU-HÓA

THUYẾT DUY VẬT VÀ DUY TÂM

Âu-hóa truyền sang phương Đông, gần một thế kỷ nay, mà duy có nước Nhật-bản là thu được cái hiệu quả tốt đẹp, nghĩa là bắt chước theo Âu-Mỹ mà làm được như Âu-Mỹ không kém họ chút nào; còn ngoài ra như Trung-hoa, Ấn-độ, Phi-luật-Tân, cho đến Việt-nam ta lâm lúc càng bắt chước chừng nào, lại càng lòi cái hư ta chừng ấy, không khỏi mang cái tiếng «minh dê vỏ cọp, ngoài bạc trong chì»; thậm chí có kẻ sinh mối phản niệm, chán cho cái đời văn minh vỏ mà trở lại cực lực bài xích, như Cố-Hồng-Minh nước Tàu, Gandhi nước Ấn-độ v. v.

Lạ thiệt! cũng là học thuyết triết lý như thế, cũng là khoa học và cơ khí như thế, mà truyền sang xứ nầy thành ra vật bổ ích, làm cho giàu mạnh; còn truyền sang xứ kia, không những không thấy ích lợi mà trở lại ngày thấy suy mòn, là vì lẽ gì? Một nhà học giả Trung hoa suy nghiệm công cuộc Âu-hóa ở Trung-hoa mà nói rằng:

Văn minh Âu-tây gồm cả 2 đường: duy vật và duy tâm. Người Trung-hoa chỉ xu hướng theo phái duy vật mà thuyết duy tâm không du nhập được, nên kết quả ra thế. Câu nói vắn tắt mà chứng vào sự thực, chúng ta phải nhận là lời nói trúng đích. Chỉ xem câu chuyện Âu-hóa nước Tàu nước Nhật thì rõ:

Nước Nhật bắt đầu Âu-hóa, liền cho người đi khảo sát và du học, bao nhiêu học thuyết pháp lý đều thu thái về dịch ra thành sách để truyền bá trong nước. Cái tinh thần văn minh Âu-tây du nhập được sớm, gia dĩ thần thoại và phật học, nhờ học của họ, không làm cái thuyết tiền nhập mà xây thành đắp lũy để ngăn chống cái thuyết duy-tâm Âu tây, nên học thuyết thấm vào một cách mau chóng dễ dàng. (Xem lúc duy tân, ngày trước học «tứ viết» thì toàn đổi ra học tây, các nhà chùa cũng đổi làm trường học, hăng hái lắm giường nào!)

Còn thuyết duy vật thì họ chỉ lấy làm theo cái gì cần thiết, như cơ khí, y học và binh bị v. v. còn cái lối xa ba không làm cho họ say mê được; vì họ ở mấy hòn đảo ngoài biển, nguyên liệu thiếu thốn, đất hẹp dân nghèo, cần kiệm đã quen; dẫu có muốn học theo thói xa xỉ của Âu-tây cũng bị cái cảnh thiên nhiên nó bạo chế. Nghiệm như ngày nay tấn hóa đã đến bực cao, mà trừ mấy nơi đô hội giao thiệp với người ngoài, cần phải có nhà lầu và đồ dùng theo kiểu Âu tây, còn dân gian thì nhà ván, trải chiếu dưới đất, đi guốc và ăn mặc một cách đơn giản, không có cái hại say mê vật chất như ai kia.

Chân tướng Âu-hóa của người Nhật trọng đường duy tâm hơn đường duy vật nên kết quả được mỹ mãn như thế.

Trung-hoa thì khác thế:

Nói về Âu hóa cũng đồng thời với người Nhật, mà có lẽ sớm hơn nữa. Song có hai cái cớ làm ngăn đón cho thuyết duy tâm không vào được, mà chỉ rước độc chiếc thuyết duy vật:

1/ Học thuyết cố hữu chống với thuyết duy tâm kia. Văn hóa phương Đông, nước Tàu là tối cổ, bao nhiêu hiền triết làm ra sách vở lưu truyền thành một cái văn hóa vẻ vang đã mấy ngàn năm. Ở trong vẫn nhiều tinh túy. Song trải qua mấy đời đế vương chuyên chế cùng nhà nho hủ bại làm sai lạc nhiều, mà mình không tự biết. Những thuyết «*Nội hạ ngoại di*» (內夏外夷, mình là văn minh mà người ta đều là mọi cả) cùng «*xưng tiên tắc cổ*» (稱先則古, cái gì cũng lấy đời xưa làm khuôn mẫu), in sâu vào trong não mỗi người, vì thế mà những thuyết binh đẳng tự do ở ngoài truyền vào, không những không đánh đổ được cái học thuyết sẵn có đấy mà lại bị nó xua đuổi ra nữa. Đó là một cớ.

2/ Thuyết duy vật nhập trước, choáng hết mối đường mà thuyết duy tâm không chỗ vào.

Cái thói tự tôn tự đại của người Tàu, dẫu ngoan cố thế nào, mà chiếu theo thực tế mỗi ngày mỗi thấy bị lay động; dẫu tiền trận nha phiến ở Quảng đông (1840), kế đến mấy khoản cắt đất mở phụ đầu, cho đến trận Giáp ngọ bị thua người Nhật (1894), cái thói kiêu căng của người Tàu không dám ló ra nữa. Khi ấy biết mình là hèn, mới lo học theo Âu-tây, lại hạ xuống một bậc nữa học theo học trò của Âu-tây là Nhật bản (sau trận Trung-Đông, phong trào Đông học ở Tàu cũng nào nhiệt). Thế mà đã biết rõ cái hư của mình ở chỗ nào đâu! Trừ một ít nhà cao minh hiểu thấu tinh thần Âu tây, nhiệt tâm khảo cứu để thực hành cải cách. Còn phần đông thì chỉ xu trọng về vật chất. Người ta có tàu mình cũng sắm tàu, người ta có súng mình cũng sắm súng, cho đến ăn mặc lâu đài, cái gì cũng Âu hóa, tự nhận mình thua Âu-tây chỉ thua đồ vật chất ấy mà thôi.

Thuyết duy tâm Âu-tây, trước bị học thuyết cổ ngăn đón mà không vào được. Đến khi vào được một ít lại bị phong trào duy vật nó đè nén mà không thông hành được. Vì thế nên cuộc cách mệnh mới ra như bóng sáng lóe, mà bao nhiêu trong bọn tân nhân vật trở thành bọn quân phiệt, chỉ có vật chất bề ngoài mà tinh thần bề trong vẫn kém sút như trước.

Đồng là Âu-hóa mà Trung hoa Nhật-bản khác nhau, thuyết duy vật và duy tâm chính là một cớ. Nay thử xét vấn đề Âu-hóa ở nước Cổ-việt ta đông về đường nào? ai lưu tâm đến tiền đồ nước nhà hãy để mắt mà suy nghiệm xem.

Khí-ưu-Sinh

Một nước không mắc nợ

Ấy là nước Alaska, thuộc dưới quyền cai trị của Huê-kỳ. Hiện trên thế giới ngày nay, có lẽ chỉ một mình Alaska là không mắt công nợ mà thôi.

Tại hội nghị Hoa-thịnh-đốn vừa rồi, ông James Wickersham, đại biểu nước ấy, tuyên bố rằng: «Alaska không thiếu ai một đồng đô la nào; trong việc mua bán, Alaska dùng tiền mặt luôn».

Ông James Wickersham lại nói tiếp: «Ngân sách nước Alaska kỉ nào cũng giữ được sự thăng bằng, trong việc chi thu không bao giờ Chính phủ mua chịu của ai một vật gì. Tình hình đặc biệt của nước Alaska về tài chính đó là nhờ những điều hạn chế trong hiến pháp, không những hạn chế về việc gia thuế, mà cũng không cho vay mượn của ai một số quá số thu của ngân sách».

Kết quả của chính sách tài chính ấy là, trong các nước thuộc Huê-kỳ, nước Alaska là nước đánh thuế nhẹ hơn hết.

Nước Nga bán Alaska cho Huê-kỳ 7.200.000 đô-la. Đương lúc ấy, người ta ai cũng cho Huê-kỳ lầm. Nhưng lần lần về sau lại tỏ ra một sự lợi cho Huê-kỳ từ xưa chưa hề thấy.

Theo tờ trình của ông Wickersham, thì tư bản của Huê-kỳ ở Alaska là 156 triệu 959.000 đô la. Mà từ lúc mua nước ấy đến nay thì về đường thương mãi giữa hai nước có đến 2.580.950.000 đô la.

Tuy tình hình được mỹ mãn như vậy, nhưng trước Hội nghị Hoa-thịnh-đốn, đại biểu Alaska còn phàn nàn nhiều đều: quá nhiều quan lại, không được rộng quyền cai trị....

TIN VUA BẢO-ĐẠI

Vua Bảo-Đại đo chiếc tàu «d'Artagnan» từ biệt bến Marseille hôm 12 Août. Trước khi xuống tàu các nhà trọng yếu trong trường chánh trị Pháp-quốc có dải một bữa tiệc; trong lúc dự tiệc, Vua Bảo-đại có đọc một bài diễn văn.

CHUYỆN ĐỜI

Tánh hay «chối» của người mình

Phàm dân tộc nào, theo lịch sử, tập quán, địa lý, cùng cách sinh hoạt riêng mà có cái môn sở trường đặc biệt. Cái môn đó, tuy không có thầy dạy, không có trường học, mà truyền lâu đời, tràn khắp trong không khí, cũng thành ra cái khoa học-chuyên-môn. Như người Anh có tánh chất tự trị, người Pháp có cái sở trường phát minh những học thuyết mới, người Tỳ lợi-thì giỏi nghề mỏ, người Bồ đào nha thạo nghề hàng hải, cho đến người Chi-na có tiếng là ở nhớp, người Chà-và có tiếng giỏi cho vay v. v. đều là cái đặc tánh của họ. Người Việt-nam ta cũng có cái sở trường riêng. Người Tây trước thường phê bình người mình, phát minh 2 cái đặc trường: 1°) là nói láo; 2°) là ăn mặn. Hai đều ấy vẫn có đúng, song chỉ một số người, chớ chưa bao quát được toàn thể, mà nhứt là người tai mắt ngày nay thì họ đã ăn theo mốt tây nói theo kiểu tây, cái ăn với cái nói đã Âu-hóa lắm rồi, không còn như ngày trước. Thế là 2 cái đặc trường «ăn và nói» ngày nay đã đổi ra kiểu khác, mà không hẳn là của riêng người Nam.

Duy có cái môn sở trường đặc nhứt không dân tộc nào dám sánh bằng là cái môn «*chối*».

Cái môn «chối» nầy khắp cả các hạng người, đông như hạng nào cũng sở trường, kia bà con thử xem:

Nhà có tiền cho vay ăn lời quá lệ, mà thử dở văn tự ra thì rất đúng luật, vì khi viết giấy thì 80$, mà viết 100$, 35$ mà viết 40$, tăng số vốn lên để chối sự ăn lời nhiều.

Ngạch thuế mỗi mẫu 2$00 cải định 2$50, phụ phí 0$10 v. v. mà thu đến 3, 4 đồng, và biên-lai chỉ biên trong lòng thuế. Thế là chối sự phú thu.

Bất kỳ kiện cáo hoặc việc quan như đi đòi thuế, khám mạng, hoặc tra xét việc gì, người thiệt tâm làm hết bổn phận thì ít, còn kẻ nặn bóp đủ cách, bạc trong túi họ, móc cho được để tiêu riêng. Thế mà có phát lộ ra, thôi thì trắng mà bắt khai ra đen, hươu mà bảo nói là ngựa, thiên phương bách kế, làm cho che lấp sự thực.

Mượn danh làm việc nghĩa, mà số tiền các nhà từ thiện đưa giúp kẻ đói, rớt đường rớt sá, có khi đến phần nửa, mà có ai chỉ trích thì làm bản thống kê, kê rõ khoản tiêu, rất là minh bạch...

Trên là kể mấy chuyện thường, đến chuyện lầm lỗi to lớn mà rủi có phát lộ thì có ai chịu cha kẻ cướp đâu, bất kỳ gì gì cũng rán gân cổ mà chối cái đã! Đến khi thật chối không được mới chịu ngậm miệng như vài cái án hối lộ gần đây — thì các nhà lương thiện bị lụy đã nhiều, mà cái chối không khỏi ấy lại là một số rất ít!

Vậy chúng ta có thể nói rằng, khi nào người mình làm đều gì đám ngực chịu đều ấy đừng thò ngón «chối» ra mới mong làm nên việc.

Buồn đời

Con gái Quảng tây đều đi lính được cả

Lý-tôn-Nhơn tổng tư lịnh quân đoàn thứ tư Quảng-Tây hiện còn ở Hương-cảng.

Theo lời Lý-tôn-Nhơn nói với một nhà viết báo ở Cản thì cách tổ chức dân đoàn ở Quảng-tây hiệu nay có thành hiệu lắm, tôn chỉ không gì khác hơn là làm cho vỏ lực thành ra dân chúng vỏ lực mà khỏi hao phí tiền công nhọc, hiện nay nếu có việc xảy ra thì nhơn dân cả tỉnh đều là binh lính cả. Đàn bà con gái cũng bồng súng mang gươm ra chiến trường được vậy.

TRƯỜNG GIẠY NGHỀ CHO ĂN MÀY Ở THƯỢNG-HẢI

Từ trận lụt ở sông Dương tử, nhứt là từ miền Hạp bắc bị quân Nhật phá hại, số người ăn xin ở Thượng hải long lên rất nhiều. Vừa rồi hội đồng quản hạt định lập trường nuôi 3000 ăn mày học nghề để làm ăn.

Việc lập trường dạy nghề cho ăn mày nầy không phải là việc mới. Trước vụ Trung Nhật xung đột cũng đã có hai trường chứa 500 ăn mày. Từ tháng Février, hai trường ấy bị đóng cửa, vì thiếu tiền chi phí. Nay định mở cửa lại hai trường cũ ấy và lập thêm bốn trường mới, mỗi trường có đủ chỗ cho 500 người ăn học. Tiền chi phí về việc ấy là của thành phố Thượng-hải và của các nhà từ thiện xuất.

CHIM BIẾT DIỄN THUYẾT

Bữa trước Tiếng-dân có đăng chuyện «Trường học Anh-vũ» ở nước Mỹ, nghe đã mới lạ. Nay thấy báo Công-luận số 2437 ra ngày 16-8 lại có chuyện «Chim biết diễn thuyết». Chuyện nầy bạn đồng nghiệp dịch theo báo Tàu; đại lược nói:

Lô-đặc-Nhĩ (Lud noll) là lấy sai của Đệ tam Quốc tế, có nuôi một con chim (không rõ giống chim gì), đã mười năm nay, to xấp đôi con éo, học nói được nhiều tiếng người. Mỗi khi ông đi diễn thuyết thường đem chim theo đứng một bên. Một ngày kia, sau khi chỗ diễn thuyết xong, chim ra leo lên trên ghế mà diễn thuyết, học lại những tiếng chủ đề diễn, cũng duỗi tay dơ chưn để tỏ thái độ...

Lô-đặc-nhĩ mừng, về ra công gáy thêm cho nó thành tài. Nay nó đã nên một nhà diễn thuyết trứ danh, nhiều lần đã thay chủ đi diễn...»

Chuyện báo Tàu nói đấy, không rõ có thiệt không? Nếu như thiệt có thì ở xứ ta cũng nên kiếm thứ chim ấy mà nuôi để giúp cho ông nào thích «discours» mà không làm được, khỏi phải đi thuê làm.

THẾ-GIỚI THỜI-BÌNH

CHÁNH-CUỘC NƯỚC TÀU TRONG NHỊP

UÔNG-TINH-VỆ

XIN TỪ CHỨC

Sau lúc phong triều đảo Tưởng, Uông-tinh-Vệ được cử làm Hành chánh viện trưởng. Trong khoảng ngoại xâm nội loạn, thời cuộc rắc rối, người cầm quyền Trung-xu một nước, công việc và trách nhiệm rất là nặng nề, mà bất nhiên để khởi việc từ chức, ảnh hưởng lay động không phải là nhỏ. Uông là một nhà trọng yếu trong đảng lão cách mạng và cả trong Dân quốc hiện thời, hà lại vì sự khứ lưu một mình mà không nghĩ đến tiền đồ ngày cấp của quốc gia sao?

Sự từ chức nầy, Uông có thông điện khắp cả trong nước, lựu trong có điện cho Trương học Lương là lời đáng chú ý. Xin trích vài đoạn:

«Anh chủ nhiệm miền Đông bắc, năm ngoái bỏ Thẩm dương, kế mất luôn Cẩm châu, ba ngàn vạn nhân dân, mười vạn giặm đất nước nhà đưa vào tay quân giặc. Kế đó lại đến miền Ngô-tùng Thượng hải. May nhờ có đạo quân 19 liều chết chống cự, tranh cuộc sinh tồn cho nòi giống. Anh cầm binh cũng nhiều, quân giặc lại xâm nhiễu chính lại phòng địa của anh, lấy thực lực địa lợi và chức trách mà nói, anh còn giữ chức ấy một ngày thì không ai vào mà thay cho anh được. Trung quốc là nước của người Trung quốc, ai cũng có cái nghĩa vụ vệ quốc cả. Thế mà anh thấy chung không sai một tên lính, không mất một viên đạn, lại còn muốn mượn cái tên để kháng để góp tiền:

Từ có cái giấy tuyên ngôn để kháng thì buộc bộ tài chánh trả 500 vạn, ít nữa giao 200 vạn, bộ thiết lộ đòi 300 vạn, mới đây lại buộc Hành chánh viện trả khoản giúp quân Nhiệt hà mỗi tháng 300 vạn... Đương giữa khoảng tài chánh không hoàng nầy, tình thế Trung-ương thế nào, anh hà không rõ sao? mà yêu hiếp như thế là dụng tâm thế nào? Vô luận Trung ương không có khoản lớn ấy, dẫu cho có sẵn mà trước khi anh chưa thực hành để kháng, tôi cũng không thể lấy máu mủ của dân mà lấp cho đầy cái dầy dục của anh được. Vậy tôi trước từ chức để tạ anh và xin anh cũng từ chức để tạ bốn trăm vạn quốc dân, không nên để Nhiệt-hà Bình-tân, theo đến xe Cẩm châu mà nguy đến toàn quốc. Xin anh tự liệu...»

Trương học Lương tiếp được điện có phát biểu lời đàm thoại: «Đương lúc nhà nước nguy ngập nầy nên chăm lo quốc nạn chung mà bỏ hẳn ý kiến tư nhơn. Ta vì cái gánh địa phương trị an (?), khứ lưu không được tự do, đương chờ có ai tới thay, quyết không bỏ luống mà đi để nguy đến toàn cuộc». Trương lại có điện cho Tưởng giới Thạch rằng: «Cả nhân khứ lưu không thành vấn đề, xin Tưởng sớm định đại kế v. v...»

Xem điện Uông trên thì rõ Uông bất mãn cho sự bất đề kháng của Trương học Lương mà từ chức. Song ở Thượng hải lại có tin rằng: Uông có ý từ chức đã lâu, nhân sau cái ăn Thượng hải, Tưởng giới Thạch có ý toàn cầm chánh quyền, đối với Hành chánh viện nhiều đều hiếp chế. Như muốn dùng Du phi Bằng làm ngoại giao thứ trưởng, Uông tranh mãi mới thôi; còn chức ngoại trưởng Uông toan dùng Trần minh Xu để chống Trương bá Quân (phái Tưởng), nhưng Trần không nhận chức thành Trương lên chức ấy, Uông càng tức thêm v.v...

Hiện các ủy viên Trung ương đều vẫn lưu Uông, song chắc là các phương có thành ý vẫn lưu cũng phải cùng Tưởng giới Thạch hoạch định những đều kiện phân quyền mà Uông mới chịu phục chức...

Đương khoảng quốc gia nguy biến mà cuộc chánh trong nước có cái vẻ rã rời, cái kiếp vận Trung hoa nghe đâu dài mà vận của «con cưng của trời» là bác Nhật kia đương đó lắm!

Khách-Quan

ANNAM LỊCH SỰ
HÃY NÊN
HÚT THUỐC LÁ JOB

Một đoạn lịch-sử núi Ngũ-hành

(Vua Minh-Mạng với ông Phan-thanh-Giản)

Ngũ hành sơn ở Quảng-nam, về phía đông nam Tourane, lâu nay đã thành một nơi danh lam thắng cảnh, cung cho du khách ngoạn lãm khắp cả ba kỳ, cùng khách ngoại quốc thường thường đến xem, vết giày chưa guốc in trên cửa động Huyền-không cùng các đền Vọng giang, Vọng hải, lớp cũ lớp mới không biết bao nhiêu mà kể. Nhưng nào ai có để cái cảnh danh thắng tuyệt vời ấy, trước trăm năm kia vẫn là cái nồng cát hoang, không ai biết đến!

Núi Ngũ hành phát hiện mà bắt đầu dùng sức người giúp cho cái cảnh thiên nhiên trở ra vẻ đẹp là từ triều Minh-Mạng. Ký giả có nhớ đại lược bài «Ngũ hành sơn ký» của một nhà văn nhân nọ (người ta nói ông Nghè Lê Quảng - nam) nói rằng: «Vua Thánh Tôn đời Lê thường du lãm khắp các cảnh danh thắng trong nước, tới đâu có đề vịnh đó, có đến Quảng-nam 5 lần mà không biết núi Ngũ hành nầy. Có lẽ cảnh danh thắng ấy trước trăm năm kia còn nằm trong biển, đợi thời mà xuất hiện v. v...» Thế là chứng rõ núi Ngũ hành kia trước triều Minh mạng chưa có tên tuổi vào sử sách.

Từ vua Minh - mạng gặp danh thắng ấy mới ra công sắp đặt sửa sang, nhân có năm hòn nên đặt tên Ngũ hành, nào đường tam cấp lên xuống, nào động Huyền-không, nào Vọng giang đài, Vọng hải đài... đều theo cảnh tự nhiên mà bài trí, và đặt cái tên mới. Từ đó Ngũ hành mới thành một nơi danh lắm, bao công tốn của nào có phải ít đâu!

Nhân cái cảnh thiên nhiên mà trau dồi sắp đặt cho thành một nơi thắng tích, dùng nhân công bổ vào chỗ thiếu của tạo vật, sự ấy không ai phàn nàn. Duy sau đó nhà vua như có chiều mê đắm, thường năm thường có cuộc ngự giá viếng núi Ngũ hành, vì thế mà có đoạn lịch sử dưới nầy:

Vua siêng ngự vào Ngũ hành

Ngày xưa vua đi ra một bước thì triều thần thị tùng, quân sĩ hộ vệ, nghi vệ ngự giá, tiền hô hậu ủng, phiền phức biết là giường nào. Huống ở Huế vào Ngũ hành lúc bấy giờ còn đi trên đường Hải vân, đi ba bốn ngày mới đến, nào phải có đường xe tàu tiện lợi như ngày nay đâu. Một lần vua đi là một lần dân gian ta than sự đón rước ấy. Nhân khoảng mấy năm ấy, trời lại mất mùa, dân gian thường ăn gạo trong Đồng-nai Lục tỉnh chở ra, mà vua mỗi năm mỗi ngự giá vào Ngũ hành, nên có anh học trò, người Quảng-nam (ký giả quên tên) qui trước ngự giá dâng một bức thơ can vua. Trong thơ ấy, có câu hiện nay một vài ông già còn truyền tụng, đại khái nói:

«Dân gian lâu nay, cày thì cày ruộng miền ngũ Quảng (Thừa-thiên là Quản - huế với tỉnh, Trị, Nam, Nghĩa gọi là ngũ Quảng), ăn thì ăn lúa Lục tỉnh, mà nhà vua năm ngoái viếng núi Ngũ-hành, năm nay lại viếng núi Ngũ-hành, nhân dân ta oán v. v.» (倂則倂五廣之田, 食則食兩城之米 前年幸五行山 今山又幸五行山....)

Xem chuyện trên thì rõ một lần vua đi chơi, phiền dân là giường nào!

Ông Phan-thanh Giản can vua bị giáng

Ai đã thăm cảnh Ngũ hành, vào động Huyền-không, đọc mấy bài thi khắc trên tường đá tất có thấy bài thi ông Trương quang Đản có câu kết:

Truy tư trở giá niên tiền sự,
Đế ý thần lâm tại thử hồi.
追思駐跸年前事
帝意臣心在此回

(nghĩa là nhớ chuyện trở giá trước, ý vua lòng tôi chính tại lúc ấy, có ý khen ông Phan thanh Giản sự can vua ấy). Lại dưới có giải rằng: trong năm Minh mạng ngự giá viếng Ngũ hành sơn, quan trung thẳng 中 直 Phan-Thanh-Giản can rằng nhọc dân tốn của... Trong tập ngự chế có câu: Phan-Thanh-Giản ngăn ngự giá v. v. Chuyện nầy trong bài thi trên nói quá vắn tắt, nay xem trong truyện Phan Thanh Giản có chép đầu đuôi, xin trích vài đoạn và phụ lời phê bình, cho độc giả cùng xem.

«Năm Minh mạng thứ 17 (1836) vua nhân nam bắc yên lặng, triều đình thang thả, hạ chiếu tháng 5 giả hạnh Quảng-nam. Lúc ấy ông Phan thanh Giản làm Tuần vủ Quảng nam, dâng sớ can rằng: «Hạt dân nghe vua ngự đều có lòng vui. Nhưng đương mùa hạ nầy mất kém, phần thì tháng 4 tháng 5 nầy, chính mùa cày cấy gieo trồng, một lần đón rước ngự giá, được chuyện nầy mất việc kia; xin tạm dình lại đặng nhân dân được tiện việc mùa màng».

Vua được tờ tấu ấy, rất không bằng lòng, gọi các tôi Cơ mật phán rằng «Thanh Giản lấy lời Mạnh Tử đối với vua nước Tề mà châm chế ta». Vua bèn dinh sự tuần hạnh và phái quan ngự sử là Võ duy Tân vào đi phỏng sát. (Vua đã bất mản cho tờ tấu của ông Phan Thanh Giản, dinh sự tuần hạnh mà phái quan ngự sử vào xét, thì quan ngự sử đi xét lần nầy, về tâu thế nào, các ái cũng tưởng đượng trước được).

Quan ngự sử đi sát về tâu với vua rằng: dân đều trông vua vào viếng. Lại còn tâu rằng có trích được các việc công sự trì trệ, quan lại nhũng tệ.... Thế là ông Phan thanh Giản bị dáng, mà nào phải dáng sơ sơ đâu! đang làm bố chánh bổ lý tuần vủ quan phòng, mà dáng làm lục phẩm thuộc viên!

Lại lịch cũ thì trên nguyên do là thế. Bình tâm mà nói, làm quan địa phương, đương khoảng mùa mất, dân lo cày cấy, mà lại đi bắn hạ ngự giá bỏ mùa làm ăn, nên can vua xin dình lại lúc khác, ấy là do lòng trung làm hết bổn phận đối với vua và đối với dân, có đều gì là quấy đâu? Vua theo ý riêng mình lấy làm bất mản mà sai quan ngự sử vào xét. Nếu như quan ngự sử cũng có lòng trung ái như ông Phan thanh Giản, đi khảo sát về cũng lấy thực tình nhọc dân phí của mà tâu cho vua nghe, không phải là dẫn vua vào đường chánh, đổi được lòng quấy của vua hay sao? (格君心之非) Cái nầy ông Võ duy Tân lại nghĩnh hợp theo ý riêng của vua, thêu dệt nên đều làm cho tôi ngay là ông Phan thanh Giản phải bị dáng. Triều Nguyễn về đời Minh mạng có tiếng là vua sáng tôi hiền mà còn có câu chuyện «Trưởng quân phùng quân» (長君逢君, nghĩa là nghĩnh hợp làm cho lỗi vua lớn thêm), lưu đều không tốt trên lịch sử, không trách nào người sau thấy thế mà sinh lòng ngậm ngùi. *(Còn nữa)*

Huyền Không Tử

Việc Thế-giới

Trung-Nhật ác cảm

Ở Thượng-hải, Trung Nhật hai bên, mối ác cảm rất sâu, nguy cơ ẩn núp ở trong. Mới rồi thủy binh Nhật cứ cỡi xe điện đi tung các đường, người Tàu lấy làm nghi dị. Theo lời lãnh sự Nhật đáp phúc cho nhà đương cuộc Tàu thì gần đây có địch hoạt loạn, quân thủy dưới tàu vì cách phòng ngự phải đi hấp không khí tươi tốt, chớ không có ý gì. Tuy vậy bên người Tàu cũng không sao yên lòng: ở Hạp-Bắc, nhân dân đã có rục rịch dời đi nơi khác, phòng sự bất trắc xảy ra chăng.

Nội chính Trung-hoa

Bắc-bình, 14 Aout. — Có tin rằng Trương - học-Lương cùng gia quyến sẽ sang Pháp.

Thượng-hải, 14 Aout. — Có tin ở Lô-giang rằng chính phủ quốc gia đã chính thức cử Cố-duy-Quân làm đại sứ ở Pháp.

Có tin ở Nam-kinh rằng Trương-học-Lương, theo ý muốn của Tưởng-giới-Thạch, sẽ tạm giữ chức ở Bắc-kinh, chờ cho đến khi lập xong một hội đồng. Chức trách hội đồng nầy chỉ phòng ngự miền bắc Trung hoa.

Thượng-hải, 15 Aout. — Vì Tưởng-giới-Thạch yêu cầu, nên trong vài ba ngày nữa Uông-tinh-Vệ sẽ đến Nam kinh hoặc Kuling đặng nói chuyện với Tưởng-giới-Thạch và Lâm-Sum.

Uông tinh-Vệ còn yêu cầu chuẩn y đơn từ chức Hành-chánh viện trưởng của mình.

Các tổng trưởng tài chính, chiến tranh và học chính đã từ Thượng hải đến Nam kinh, để bàn bạc với các tổng trưởng khác về việc Uông-tinh-Vệ và Trương-học-Lương từ chức.

Còn đương vận động cho Uông rút đơn từ chức.

Bắc kinh, 15 Aout. — Một hội ủy viên quân lính mới tổ chức gồm có 18 đại tướng, thay cho chủ tịch Trương-học-Lương mà gánh việc phòng ngự miền Bắc. Hội quan binh ấy cũng thuộc dưới quyền Tưởng-giới-Thạch ở Nam kinh.

Nội chính Đức

Bá linh, 13 Aout. — Hitler không nhận cả hai chức Phó thủ tướng Nội các Đức và Thủ tướng Nội các Phổ lỗ sĩ. Vì thế việc điều đình giữa chính phủ Đức với đảng quốc gia xã hội đã đình chỉ.

(Xem qua trang 3 cột 3

ÔNG KHÁNH-KÝ ĐƯỢC TẠI NGOẠI HẬU CỨU

Chiều hôm thứ bảy 13 Août, ông Khánh ký và một cậu học-sinh tên là Tăng – Sinh được tại ngoại hậu cứu.

Báo La Dépêche ngày ấy có đăng bứt thơ của hiệu chụp hình Khánh ký nói rõ việc ông Khánh ký bị bắt. Đại ý:

Hôm thứ hai 8 Août, ông Khánh ký ở Caman về. Vắng mặt ở Sàigon cách một tuần nên ông không biết ở nhà ga-ra (garage) Orly là chỗ ông Phan thế Kinh ở, có vụ bắt bớ cộng sản, vì thế nên ông mới ghé vào điều đình với ông ấy về chuyện buôn «cai cong». Ông lại vô tình đến nỗi không biết rằng nhà «ga ra» ấy đương bị cảnh sát canh gác.

Chuyện ông Khánh ký có chưa trong hội kín nào, có hay kh ông, chờ cuộc điều tra xong thì sẽ biết.

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ

HUẾ

Vì cái mặt gảy mà bị lụy!

Trưa ngày 18 Août vừa rồi, trước một nhà nọ ở đường Gia-long, có một đám đông người cải cọ hồi lâu, lại gần thì té ra vợ chồng ông X., làm Tham tá sở Công-chánh, đang dành mấy chục trái thanh trà với một người con gái. Số là mấy hôm trước đây, ông Tham nọ có một tên đầy tớ mượn 3$00 rồi đi mất, hôm nay quan Tham đóng cửa chơi, thấy một chị bán thanh trà đi ngang qua, nhìn mặt hơi dống tên đầy tớ ấy (theo ý quan), quan liền sai «bà lớn» gọi mua. Khuân hoài, khuân mải, tính giá được 3$00 rồi, «bà lớn» liền nói: «Mày là em thằng ở nhà tao, tao trừ mớ thanh trà nầy với món tiền 3$00 của nó ăn cướp của tao bữa trước».

Chị kia cãi:

«Trời ôi! tôi biết người mô tiền mô, mà bà nói, trời!

— Mày là em nó, vì tao nhìn mặt mày cũng gảy như mặt nó».

Cái sống của chị là chỉ nhờ vào mấy chục trái thanh trà ấy, chứ có phải được một tháng mấy chục mấy trăm bạc như ai đâu! cho nên chị đứng kêu hoài, từ 12 giờ đến 2 giờ; quan dọa bỏ tù đã chán, mới cho kêu một anh lính bố lít dẫn đề xử.

Anh lính đến, bắt đầu dọa chị nọ, nhưng chị cứ kêu van. Sau anh ta xử rằng: quan Tham cho người đi tìm tên đầy tớ kia về, còn chị bán thanh trà phải ngồi ở đó mà đợi; nếu tên đầy tớ kia mà nói rằng chị không phải em nó thì «bà lớn» trả thanh trà lại cho; nếu nó nhận là phải thì chị nọ sẽ mất gánh thanh trà mà phải ngồi tù nữa. (?)

Khi ký giả đi đến đó ghé lại xem thì thấy ông «quan tòa» bố lít đương xử. Đứng một lúc hỏi cho ra chuyện. Khi bước ra thì còn nghe bà lớn nói: «Từ trưa đến giờ nó cãi nhiều lắm rồi, tôi mệt lắm, không nói nữa. Bây giờ mầy cứ đợi đó, đừng nói lôi thôi gì nữa».

Ký giả chưa biết gánh thanh trà của chị nọ sẽ đến thế nào, và sau nầy chị kia có phải ngồi tù không. Chỉ chép theo chuyện trông thấy lúc bấy giờ và đố độc giả biết rằng đó là chuyện xảy ra ở giữa kinh-đô nước Việt-nam hay là chuyện ở xứ Cà-răng Căng-tai vậy?

Khách qua đường.

THỪA-THIÊN

Ông Đồng-sĩ-Bình tạ thế

Ông Đồng-sĩ-Bình mới mất hồi 3 giờ chiều ngày 15 Août vừa qua.

Ông người làng Mậu-tài, huyện Phú - vang. Năm 1924, đậu tốt nghiệp trường Cao - đẳng tiểu-học, được bổ ra làm thơ ký Tòa sứ Qui nhơn. Năm 1926, ông xin từ chức; rồi vì việc chính trị bị bắt và kết án phát vãng đi Kontum. Khoảng tháng Mars năm 1930 được về. Khi ấy đã mắc phải bệnh ho lao khá nặng.

Ông về nhà được vài ba tháng, lại bị bắt và kết án phát vãng Kontum lần thứ hai.

Khi mới bị bắt lại thì bệnh tình đã nặng rồi, cho nên lên đến Kontum thì càng ngày càng yếu. Đến đầu năm 1932 nầy, bệnh tình nguy lắm, nên khoảng hạ tuần tháng Juillet, ông được ân xá về nhà.... Thân mẫu ông hết sức chăm nuôi, nhưng ông cũng không thể sống được.

P. V.

Công việc làm nghĩa!

Phó tổng Nguyễn-Liễu làng Lương điền, tổng Lương-điền, huyện Phú-

(Xem qua trang tư cột 1)

Phú-xuân Học-hiệu

94 – *Đường Gia-hội* – 94 HUẾ

NGÀY TỰU TRƯỜNG:

1er Septembre 1932

Có đủ các lớp sơ-học từ lớp năm đến lớp nhất, và Cours de Perfectionnement để cho những trò đậu bằng sơ-học rồi.

Trong năm 1932:

C. E. Elémentaire: 417, đậu 7

C. E. Primaire: 41 40, đậu 20

SÁCH DẠY

THÔI-MIÊN

Thôi miên là dạy các khoa: THẦN HỌC, THÔI MIÊN HỌC, NHÂN DIỆN HỌC, ÁM THỊ HỌC, XUẤT HỒN HỌC, GIÁNG THẦN HỌC, THẦN GIAO CÁCH CẢM HỌC, TRỊ BỆNH HỌC, v. v.

Mục đích là để PHÁ TAN CÁI NỀN MÊ TÍN DỊ-ĐOAN của nước nhà; mưu tìm cái thuật «SỐNG MÃI KHÔNG CHẾT» cùng là khám phá cái Màu Bí-Mật của ông Tạo Hóa vậy. MA là gì? QUỶ là gì? PHÙ THỦY là gì? CHỮA BỆNH KHÔNG PHẢI THUỐC là gì? ĐỒNG BÓNG ĐỒNG THIẾP là gì? Tại sao lại chữa bệnh và sai khiến cùng là HIỆN HÌNH được ở NƠI XA MÌNH?! họ: giỏi có thể BAY được (bên Tây đã có người học thôi-miên mà bay được). Đều là do HỌC THÔI-MIÊN mà ra cả chứ đâu!

Trọn bộ 4 cuốn giá 1$50 ở xa thêm cước 0$32. Mua buôn mua lẻ, thơ và mandat đề cho nhà xuất bản như vầy:

NHẬT-NAM THƯ-QUÁN

TONKIN — 26, *Hàng Bông* — HANOI

ENSEIGNEMENT PRIMAIRE, PRIMAIRE SUPÉRIEUR ET SECONDAIRE

LYCÉE LIBRE HONG-BANG

70, rue Jules Ferry, Hanoi

Là trường tư to nhất ở Đông-pháp chỉ có trường nầy được phép mở đến ban tú tài) có đủ các lớp..., lớp dạy riêng về triết-học, lớp dạy theo lối gửi thơ, (cours par correspondance), có phòng thí nghiệm, có thư viện xem sách; nhận cả lưu học sinh; tiền học không tính đắt. Giáo-sư rất có danh tiếng. Quản đốc: ông LEURET, cử nhân khoa văn-chương triết-học, đã ra công đào luyện cho bạn thiếu niên bên Pháp trong khoảng 30 năm giời, khi làm Chánh-sở Cứu-tế Đông-pháp đã diễn-thuyết hơn 100 lần và thành-lập được nhiều hội cứu-tế trong Nam và ngoài Bắc.

Các lớp nghỉ-hè có đủ và bắt đầu khai giảng ngày: 27 Juin 1932.

Ai hỏi thể-lệ, nhớ đính tem trả lời.

HÁN-VIỆT TỪ-ĐIỂN

Sách nầy chúng tôi bán trọn bộ. Những người chưa đặt đủ tiền, xin gởi trả mốt thì chúng tôi mới gởi sách được, hoặc là cho chúng tôi biết có chịu nhận sách theo cách lãnh-hóa giao-ngân không.

AI MUỐN XEM

những thứ ngự-phục, rất đẹp và rất qui giá CỦA VUA BẢO - ĐẠI, xin đến hiệu thêu Nhựt-Tân, ở đường Gia-long, Huế (ngay trước mặt trường hát), sẽ thấy tỏ ràng.

THUỐC TRỪ-TUYỆT-BẠCH-THỐN-TRÙNG

sán XƠ MÍT

(TENIA)

rất thần hiệu đã có làm thơ cảm tạ. Ai dùng không hay cứ viết thư nói, chúng tôi xin trả tiền lại. Ai đau lâu phải dùng 2 hộp. Mỗi hộp 0p.50 Chúng tôi lại có bán thuốc trị đủ các chứng đau răng; giá trị đều đồng bình cả mỗi gói 0p.15 — Thuốc chống bịnh tinh chất đàn bà để dùng có vô cách dùng rõ ràng — thơ từ mandat đề gửi cho:

M. Nguyễn-trung-Thâm

Quảng-xá — Đồng-hới

AI DÙNG KHÔNG KHỎI?

THUỐC LÝ «NĂM-SAO»

XIN HOÀN TIỀN LẠI!

Thuốc nầy của TECSIOUNINE chủ nhà thuốc NGÔ-TINH DƯỢC-PHÒNG chế, chuyên trị: bịnh kiết-lỵ, đại-tiện đi vặt, chất như óc cá, gan lợn, ra toàn huyết, hoặc đi ra trắng, đỏ, đen, hôi thối khó chịu, chỉ dùng thuốc «LÝ NĂM SAO», nhẹ một hai ve, nặng lắm chỉ dùng đến 6 ve là khỏi hẳn, mỗi ve 0$30. Nếu để lâu hoặc dùng lầm chất thuốc có thực phẩm thì sẽ biến chứng cảm - khẩu-lỵ, ngỗ-sáo-lỵ, thì rất khó trị. (người nghèo không tiền dùng thuốc, bản hiệu biếu không lấy phước) Bịnh nầy thường mắc vào khoảng cuối hạ sang thu, xin hỏi tại Tổng-Đại-Thự nhà thuốc «NĂM-SAO» tức là

SINH-HUY

44, Maréchal Foch, 44

VINH

Khắp các tỉnh cần nhiều đại-lý

INSTITUT GIA-LONG

25 Rue Julien Blanc - HANOI

EXTERNAT ET INTERNAT

Etudes complètes depuis le Cours Enfantin jusqu'au Baccalauréat compris et à l'Université.

Plus de 100 succès au CEPFI en 1932.

Renseignements illustrés envoyés gratuitement sur simple demande.

THAM-THIÊN-ĐƯỜNG

dược-phòng

BẮT ĐẦU MỞ CỬA LẠI

BÁN ĐỦ CÁC THỨ THUỐC

CAO - ĐƠN - HOÀN - TÁN

Ai muốn nhận dược-mục, đính theo thơ 6 xu tem gởi cho

M. Trần-kiêm-Quán

Rue Đông-Ba

HUẾ

Hoa hồng đặt thật nhiều cho các nhà Đại-Lý THAM-THIÊN-ĐƯỜNG

Người dự-thi

CUỘC THI LỚN KHUYNH-DIỆP

NÊN NHỚ

1·) Lấy một tờ giấy trắng, trước hết biên tên và chỗ ở mình cho rõ ràng, để sau gởi phần thưởng cho khỏi sai lạc. Rồi lần lượt theo thứ tự mà trả lời 4 đề thi; đề nào không làm được thì cứ bỏ qua. Cái phái-thuốc vẽ lại, cũng vẽ chung vào một tờ giấy đó luôn, chớ đừng chia ra nhiều tờ, thách bách tách, lộn xộn cho người chấm.

2·) Bài dự-thi phải gởi trước ngày 31 Octobre 1932 đến hiệu Khuynh-Diệp Bến-Ngự Huế, đề trên bì thơ:

Dự cuộc thi của Khuynh-Diệp

VIÊN-ĐỆ HUẾ

3) Khi nghỉ mấy đề thi mà nhức đầu, nên hít một hơi Khuynh-Diệp là khỏe ngay.

Về việc chấm thi, hiệu Khuynh-Diệp sẽ nhóm một hội-đồng gồm nhiều tay văn-vật ở Kinh-Thành. Về mỗi đề, nếu có nhiều người trúng như nhau, thì cách phân cao thấp trên dưới như sau nầy:

Về đề I, kể cách giải nghĩa hay, hay dở;
» II, kể cách đổ cái phái thuốc lại khéo, hay vụng;
» III, kể bài thơ họa ý-tứ cao, hay thấp;
» IV, kể chữ viết 4 câu Kiều tốt, hay xấu.

Còn nếu kể như trên, mà cũng còn hai hoặc nhiều người đồng giá-trị với nhau thì kể ngày nhận bài dự-thi trước hay sau mà định sự hơn kém.

Về kết-quả của cuộc-thi, hiệu Khuynh-Diệp sẽ đăng báo.

Sữa NESTLÉ hiệu CON CHIM

Sức khỏe của trẻ nhỏ

Hỏi xin không mất tiền một quyển sách dạy cách nuôi trẻ bằng tiếng quốc ngữ của Bác-sĩ Vidal soạn ở hiệu sữa NESTLÉ, phố Paul-Bert, số 55 Haiphong

Việc thế giới

(Tiếp theo trang nhì)

Hindenburg, Hitler và Von Papen có hội kiến trong 15 phút đồng hồ. Thủ tướng ngỏ ý mời Hitler dự vào Nội các. Nhưng Hitler lại trả lời rằng đảng quốc gia xã hội muốn có trọn quyền về các công việc trong nước. Thống lĩnh Hindenburg bèn tuyên bố không thể nhận đề nghị ấy. Thế là việc điều đình cho đảng quốc gia xã hội dự vào Nội các hỏng cả.

Bá-linh, 13 Aout. — Thủ tướng Von Papen, có Thống lĩnh Hindenburg làm hậu thuẫn, đã tuyên bố không nhường chức Thủ tướng cho Hitler. Bởi thế Hitler cũng không nhận những lời đề nghị của Von Papen. Phải có một cuộc hội kiến của ba người Hindenburg, Von Papen và Hitler nữa mới quyết định thế nào được.

Sớm mai hôm nay, Hitler có ý muốn cho Von Papen biết rằng nếu đảng quốc gia xã hội không được thỏa ý muốn của mình, thì sẽ cực lực chiến đấu với chính phủ.

Sở dĩ Hitler dằng co mãi như vậy là vì kết quả cuộc tuyển cử ngày 31 Juillet vừa rồi. Theo kết quả ấy, đảng quốc gia xã hội phải chọn hai điều: một, lên cầm quyền chính để cho thỏa nguyện các quân lính của mình; một cứ đứng về mặt phản đối, mà khuynh hướng về chủ nghĩa cách mạnh. Đảng quốc gia xã hội muốn được thêm thế lực thì phải có quần chúng lao động và công dân làm hậu thuẫn. Nhưng ở nhiều miền công nghệ quan trọng ở Rhénanie, đảng quốc gia xã hội bị mất về cuộc tuyển cử ngày 31 Juillet hết 15 000 phiếu.

Cứ như mấy chữ số ấy thì cũng dễ hiểu rằng nếu đảng Hitler mà đeo đuổi một chính sách như chánh sách hiện thời thì chẳng những không thêm thế lực mà lại trụy xuống như chơi.

Ý và Nhật sẽ ra ngoài hội Vạn-quốc chăng?

Luân đôn, 12 Aout. — Đôi tờ báo Anh cho rằng không bao lâu nữa, chắc Ý và Nhật sẽ ra ngoài hội Vạn-quốc. Ý, vì có không đồng ý với Anh về vấn đề tài bình. Còn Nhật, thì vì tờ trình của Ủy ban điều tra về vấn đề Mãn châu.

Nga Mản xung đột

Đông kinh, 13 Aout. — Ở Đông kinh, người ta tin rằng chính phủ Mãn châu và chính phủ Nga Xô Viết không khởi xung đột nhau. Những việc vừa mới xảy ra ở Mãn châu lý là những tin báo trước cuộc xung đột ấy.

Hiệp định Pháp Nhật về thương mãi Đông dương Nhật bản

Ba lê, 13 Aout — Quan báo đã đăng bản hiệp định Pháp Nhật đã ký tại Paris ngày 13 Mai 1932, về việc thương mãi giữa hai xứ Đông dương và Nhật bản. Bắt đầu từ ngày 26 Aout sẽ tạm thi hành; tạm, là vì còn chờ Thượng Hạ nghị viện chuẩn y.

THƯỜNG-THỨC

PHÉP NUÔI CÁ

Cá dề

(Tiếp theo)

Trứng nở. — Phải vài tuần chủ nhật hoặc vài tháng trứng mới nở được; nhưng có thứ trứng chỉ 3, 4 hôm là nở. Giao kết xong được vài hôm thì hình dạng cái trứng vẫn nguyên như trước. Tuy vậy ở trong cái trứng, tế bào (cellule) sinh sản rất mau, rồi thành ra da, thầu kinh hệ, mắt và màng. Bởi cái trứng nhỏ quá cho nên con cá mới thành hình phải nằm cuộn tròn ở trong cho đủ chỗ. Vài hôm sau thấy trứng động dậy được. Đó là bởi con cá con ở trong đã biết cựa quậy. Trước nó con cựa quậy ít, về sau nó cựa quậy mỗi ngày mỗi nhiều và mỗi mạnh, làm cho mấy cái màng bọc trứng phải rách để con cá chui ra. Khi thì nó luồn đuôi ra trước; nhưng nếu luồn đuôi ra trước thì nó ra dễ hơn. Lúc con cá ra được rồi, nó vẫn còn đeo cái màng bọc theo với nó trong ít lâu.

Cá mới nở lại còn đeo thêm một cái bọng ở dưới bụng. Bọng đó chứa những chất bổ mà con cá chưa ăn hết. Vài hôm dầu cái bọng đó còn bọng, nên cá mới nở thường chìm xuống đáy. Về sau, mỗi ngày nó ăn bớt chất bổ thành ra cái bọng đó cũng bé dần. Bấy giờ con cá vừa nhẹ mình, vừa mạnh thêm, nên nó bơi đã hơi lanh. Từ đó trở đi, nó đi kiếm ăn lấy, rồi dần dần lớn lên.

Nhiệt-độ của nước hoặc ánh sáng có ảnh hưởng gì đến trứng nở không?

Ở trên đã nói rằng: nhiệt độ của nước phải ấm ấm thì trứng mới mau nở. Tuy vậy nhiệt độ lên cao quá cũng không tốt, bởi vì cá nở ra thường có tật và mau chết. Lúc cá nở thỉnh thoảng cũng thấy ít con nở sinh đôi hoặc sinh ba, hoặc vẹo đầu vẹo đuôi. Những con đó chẳng bao lâu sẽ chết. Vậy nên loại ngay nó ra là hơn.

Nhiều ánh sáng quá thì cá con cũng mắc phải nhiều tật; mà tốt quá nó lại chậm nở. Vậy lúc trứng sắp nở, ánh sáng vừa đủ, chớ nhiều quá hay ít quá cũng không được. Nhưng nếu trứng bị tối mà nó vẫn có đủ dưỡng khí thì nó chỉ chậm nở chứ không hỏng.

Cá con. — Lúc mới nở cá con chỉ dài độ vài ly tây. Bấy giờ mắt và đầu nó to lắm, còn mình thì nhỏ; về sau mình nó lại mau lớn hơn, thành ra khi lớn đầu và mình nó cân nhau. Lúc mới nở, ở dưới bụng nó thường có một cái bọng. Trong bọng đó có chất bổ để nuôi nó trong mấy hôm đầu. Lúc cái bọng đó hết chất bổ thì nó bắt đầu ăn những đồ ăn đã có sẵn ở dưới nước. Đồ ăn tức là sinh vật pa lăng tông. Bởi vậy chỗ nào có nhiều sinh vật đó thì cá con đi đến kiếm ăn. Vả lại khi nào có nhiều cá con tất phải có nhiều pa lăng tông, chứ thiếu thì cá con chết đói rất nhiều. Sinh vật pa lăng tông lại là thứ đồ ăn mau tiêu; cá con ăn rất tốt; như không có nó mà lấy thứ đồ ăn khác cho cá con ăn thì đôi khi nó chết rất nhiều. Coi vậy đủ biết: mỗi khi đem để trứng cá vào kề cho nó ở đó nếu không kiếm được sinh vật pa lăng tông cho cá con ăn thì có khi cũng hại.

Bao nhiêu cá con mới nở thường tụ cả lại từng đám rất đông để đi kiếm ăn. Chúng nó đi như vậy, bị ăn thịt đi cũng nhiều: nào vịt, nào rắn, nào chim bói cá, nào cá lớn, thứ nào cũng thích ăn thịt cá con. Vì vậy lúc cá mới nở thì thực nhiều, có đến mấy nghìn, mấy vạn; nhưng về sau chỉ một số ít là lớn lên được. Người ta đã nghiệm rằng: số cá lớn lên đó chỉ vừa đủ thay vào số cá lớn đã bị ăn thịt đi.

(Còn nữa)

Thú-y T. S.

Báo Đuốc-nhà-nam được lưu hành ở Trung-kỳ

Nghị định quan Khâm sứ Trung-kỳ ra ngày 18 Aout thâu lại nghị định ngày 9 Janvier 1929 cấm báo Đuốc-nhà-nam không được lưu hành ở Trung-kỳ.

Thế là bà con ở Trung-kỳ được đọc Đuốc-nhà-nam vậy.

NHIỀU NGƯỜI BỊ:

PHÒNG-TÍCH

«CON CHIM»

Bịnh Phòng-Tích đàn ông, đàn bà sức bền thường hay bị, nhất là tự 25 đến 30 tuổi hay bị lắm vì 2 lẽ: Khi cơm no, rượu say vội bơm lính dục;

2 lẽ: Khi mệt nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay,

nên thụ bịnh: gọi là Phòng-tích. Khi thụ bịnh, thấy đầy hơi, tức ngực, tức ngực, cơm không muốn ăn, ăn thì hay ợ, thường đau bụng, đau lưng, chân tay mỏi mệt. Bị lâu năm sắc mặt nâng cả bụng đầy.

Mỗi bị uống 1, 2 liều, lâu 4, 5 liều, uống không công phạt, đang bịnh đi thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay. Mỗi liều chia hai bận uống, giá: 0p60.

VŨ-ĐÌNH-TÂN, 178 bis, Route Lạchtray HAIPHONG, ÂN-TỨ Kim-tiền năm 1926.

ĐẠI-LÝ TRUNG-KỲ:

HUẾ	*Hiệu VĨNH-TƯỜNG, phố Gia-Long.*
TOURANE	*THÁI-VIÊN, phố Maude và NGUYỄN THỊ-HUỆ, phố Đề-hàm-Vị.*
QUANGNGAI	*NGUYỄN-NGỌC-ANH, Thạch-Trụ, Mỹ-Đức và CHÉ-HOÀNG à Sông-cầu.*
NHATRANG	*MỘNG-LƯƠNG-THƯ-QUÁN.*
TAMQUAN	*Hiệu ông ĐỘI-CHẤN.*
VINH	*Hiệu SINH-HUY, phố Gare.*
DALAT	*ĐINH-VĂN-CHÂU, Librairie.*
FAIFOO	*HOÀNG-ĐẮC-VINH, 188, phố Pont Japonais.*
DONG-HOI	*LÊ-QUỲNH, Commerçant.*
PHANTHIẾT	*MINH-GIANG, 2 phố Đông-thành.*

Khắp ba kỳ có Đại-lý bán cả.

ĐỒNG-BÀO MẮC BỆNH CHI TRẦM-TRỌNG

Khí-huyết, tinh-thần, sáng / Phong (hồi, ho-lao, thổ-huyết, ho-đàm, ho-lợi, đau ngực, đau sườn, đau-bụng kinh-nguyệt, bế-kinh, trùng-nhọc, ung, nhọt, lở loét, hư thận, giang-mai, lậu kinh-niên, di-mộng-tinh, đàn bà huyết bạch, kinh không đều, hậu-sanh vô-dưỡng, nói tóm gồi ngay thơ rồi Bổn-Dường, lỉ bịnh mua thuốc mà dùng cho được mau khỏi, vì Bổn-Dường có những Thầy-Thuốc Ma-thành mà Chủ-Nhân là bực đại-danh-sư, lại có đủ các món Thuốc Nam Thuốc-Bắc gia-truyền rất thần-diệu đại-tài, chuyên chữa các bịnh kinh-niên đa trầm trọng, nên có những bịnh khó khăn, đáng thuốc khắp nơi hai ba năm, tốn bạc trăm bạc ngàn mà vô hiệu, mà đáng thuốc của Bổn-Dường có ít bao lá khỏi rất mạc ngay. Vậy, chẳng nên theo đáng cần thuốc nhầm, không những tốn tiền, cốt vô người nhà, truyền lây anh em, mà bịnh càn ngấm ngầm tác hại, mau ngày tánh mạng. Khi Bổn-Dường gửi thuốc đi, không những chỉ dẫn cách-dùng thuốc rất rõ ràng, ai cũng hiểu, mà còn giấy bảo cách thức gia giữ kiêng khem rất bổ ích, để được mau khỏi bịnh, ăn nữa, các ngài nên uống Tiên-Tửu (pha với rượu nho cất lấy nước rồi thơm ngon, trẻ nhỏ cũng uống được, không say) là thuốc bổ phổi, bổ thận, bổ gân cốt, bổ khí huyết, bổ tỉ vị rất mạnh, rất tốt, hơn năm nhang cao quí nhiều lắm, nên được bền mập, khỏe mạnh, da khỏe, mau đói, ngủ ngon, làm ăn lanh lợi, nếu có ho, lao, đau phổi, gan, tim, ngực, lưng, thận, đau bụng, động-kinh, tê, lị, tả bại đau gân, nhức xương, phù, bàng, ngủ nước, tiểu vàng đục, bại bịnh tánh đi bậy, ung, nhọt hậu-môn, kinh-nguyệt hư hàm, sanh sản, kinh bạch, đỉ nam, đàn bà ... cũng mau khỏi lắm. Khi đàn ông vừa uống Tiên-Tửu, vừa uống Thuốc, uống hay, vừa chóng khỏi bịnh, vừa được khỏe mạnh, nên tạm coi 2 lá thư dưới này thì đủ rõ Thuốc và Tiên-Tửu thần-diệu và vững:

1. — « Thưa Ngài, người nhà tôi mắc bịnh động-kinh đã 3 năm nay, tốn tiền tiền thuốc mà vô hiệu. Nay đáng thuốc và Tiên-Tửu của Ngài, vừa mau khỏi bịnh, vừa khỏe mạnh bao tốt lắm. Vậy ngài lại gửi ngay cho tôi 4 chai Tiên-Tửu (3 đồng 1 chai).....

M. Nguyễn-khắc-Cung
Secrétaire à la Banque de l'Indochine à Qui-nhơn »

2. — « Thưa Ngài, bịnh Phong của cháu đã khỏi rồi, nay chỉ còn Ngài 30$00 vừa Tiên-Tửu pha Thuốc trị bịnh huyết-bạch của chị nó.....

Monsieur T. B. C.
Commerçant à Hà-tĩnh »

Mua thuốc và Tiên-Tửu theo lối giao-ngân lãnh-hóa cũng được, cước phí Bổn-Dường chịu hết. Vậy rất mong các ngài ở tỉnh đăng-loại mua hết tâm cổ-động giúp đỡ đồng-bào khỏi đau ốm khỏi nhọc tiền mất tật còn, đó cũng là một công-đức lớn vậy.

Nay cẩn-bạch: ĐẠI-BẢO-ĐƯỜNG, 22 *Médicaments*
HANOI

MẤY LỜI THÀM TẠ

金 唾 深 謝

Hằng ngày chúng tôi nhận được thư của các quí khách gửi khen thuốc VẠN BẢO hiệu Hải ngọc đường và khuyên chế cho nhiều, bán cho rộng, chúng tôi rất lấy làm cảm tạ. Xin nhắc lại: thuốc nầy chữa: 1) đau bụng; 2) đầy, tích, trướng; 3) nôn, mửa, oc; 4) thổ và tả; 5) tả dữ quá; 6) kiết lỵ.

Hiệu nghiệm chắc nhiều ngài đã rỏ. — Mỗi ve giá: 0$25.

Bán lại:

Thanh-hóa: M. Di-long, 71, Phố-lớn. M. Chu bảo Đỉnh, 41 Phố [illegible]
Hàm-rồng: M. Hoàng vinh Hưng, à [illegible]
Đò lèn: M. Tường-Hưng, commerçant
Bái-thượng: M. Tuất, bán phở.
Vinh: M. Vĩnh hưng Tường, 77 rue Sarraut
Phanri: M. Nguyễn Vệ à Chợ-Mới
Phanthiết: M. Minh-Giang, 2, Rue Đồng-khánh
Saigon: M. Nguyễn thị Kinh, 30, Av. a-teur Garros
Chợ lớn: M. Nguyễn văn Dương à Tân-lân, Cầu-đước
Cà-mau: M. Nghê văn Huỳnh, [illegible]
Châu-đốc: M. Võ thị Sâu, commerçante à Tỉnh biên.
Thakhek (Laos) M. Trịnh duy Yên
Phoutiou (id) M. Đồng xuân Ủy, Cai de laverie S. E. E. M.

Mua buôn không phải chịu tiền cước. — 30 ve 4$80.

Nhận hàng theo cách lãnh hóa giao ngân (Contre remboursement).

Thư hoặc mandat gửi cho:
M. Nguyễn huy Cơ, Tổ tài, village Hoằng nghĩa, phủ Hoằng hóa, Thanh-hóa (Annam)

KHẮP CÁ ĐÔNG-PHÁP CÓ HƠN 150 NHÀ ĐẠI-LÝ BÁN
Hiệu thuốc này có cầu chứng tại Toà Saigon, ai làm giả, bắt được sẽ bị nặng tội.

Thuốc - Dán

Hiệu « CON-RẮN »

Trị các chứng bệnh ngoài da. Nhọt lá mọn, trị mọn độ nhọt hay. Trị nhọm mỉ rất tài, vì thuốc rất ghèn và phong độc. Trị ghẻ, tràng ngực, đòn bà đau vú, lát, sái cáng, nhức đầu, mụn nhọt, nhức, mắt, lên la, hột soài, các chứng bệnh ngoài da, dùng đến thuốc nầy thì sẽ khen tặng vô cùng. Giá mỗi hộp 0p25.

Thuốc - Xổ

Hiệu « NHÀNH-MAI »

Độ nhứt hay, có tài rửa ruột, sạch cả còn trùng, nôn, lái, sả đàm độc rất nhiều, sả ẩm, uống dễ, ít đau bụng. (Giá 0p20).

HAI MÓN THUỐC NẦY CÓ BÁN:

Ở Trung-kỳ có bán mấy chỗ kể dưới đây:
Ở Phoutien: Đồng-xuân-Ủy Cai de la laverie S. E. E. M.
Ở Luangprabang: Dương-quang-Xuyên, commerçant.
Ở Vientiane: Bùi-văn-Nhờ commerçant.
Ở Huế có bán nơi M. Đào-duy-Anh, Quan Mãi, rue Gia-long.

HUẾ (Citadelle):	*Hồ-tri-Phát maison Thuận Xương*
FAIFO:	*Bazar Hồng-Lạc 188 Pont Japonais.*
TOURANE:	*Nguyễn-hữu-Vinh commerçant grande*
PHANRANG:	*Huỳnh-văn-Trần 14 Marechal Joffre*
QUANGNGAI:	*Madame Phạm-Hòe commerçante*
NHATRANG:	*Nhà thuốc Mộng-Lương thư-quán*
QUANGTRI:	*Châu-nguyên-An chez Hòa Long hiệu*
PHANTHIẾT:	*Lê-nam-Hưng commerçant rue Gia-long*
PHANTHIẾT:	*Bazar Minh-Nguyệt, rue Gia-long près du pont*
PHANTHIẾT:	*Bazar Minh-Giang, 2 Rue Đông-khánh*
VINH:	*Vĩnh-hưng-Tường, 77 Sarraut*
QUINHON:	*Phan-thanh-Khuyến*
TANKY:	*Dương-Hoàn commerçant*
MATHIN:	*Nguyễn-đức-Lý rue Tỉnh Trung*

Mua sỉ được bớt 30%, cước phí tôi chịu, do mới:

Nguyễn văn-Phố
Boîte Postale n° 63 — Saigon
(Còn cần thêm nhiều đại-lý)

KÍNH, GIẤY CHỤP ẢNH BÊN TÂY MỚI SANG

Kỳ tàu tới này hiệu HUONGKY PHOTO HANOI *mới nhận được nhiều kính Lumière, giấy Crumière, và nhiều đồ phụ dùng về việc làm ảnh.*

Các nhà làm ảnh chuyên-nghệ nên viết thư mua ngay kẻo hết.

Huongky Photo
cẩn bạch

TRUNG-HƯNG! TRUNG-HƯNG! TRUNG-HƯNG!

Số nhà 105, ở đường Paul-Bert Huế

Thư-quán:
- Đại-lý các sách báo tạp-chí Trung Nam Bắc;
- Xuất-bản các sách có giá-trị;
- Nhận thông tin tức và lấy bịnh-ảnh cho các nhà Báo Chí;
- Nhận khảo-cứu sự-tích về lịch-sử địa-dư Bản-quốc.

Học-quán:
- Dạy các lớp sơ-đẳng, trung-đẳng, y theo chương-trình Học-chánh;
- Nhận học trò ăn ngủ ở lại. Cui bảo bài vở không lấy tiền;
- Dạy theo lối Hàm-thụ (par correspondance) các môn Pháp-văn, Hán-văn, quốc-văn và chữ Latin, Anglais.

Y-quán:
- Bán đủ các thứ cao đơn hoàn tán hiệu-nghiệm như thần;
- Có lương-y thăm mạch và cho phái không kể thì giờ;
- Nhận chữa đặt đàn các chứng ngặt-nghèo bí-hiểm.

LẠI CÓ thợ may âu-phục theo kiểu kim-thời đã được công-chúng hoan-nghênh. Có bán phụ-nữ làm các đồ phụ-tùng âu-phục.

Các ngài muốn thương-lượng đều gì xin gởi thơ cho Directeur de la Maison Trung-Hưng, 105, rue Paul-Bert Huế.

TRUNG-HƯNG CHỦ-NHÂN
kính trình

Đâu là CÓI PHÚC?

THIẾT-HỌC TIỂU-THUYẾT

Tác giả: C. Flammarion — Giang-Ha dịch-thuật

Số 44

Bà tước Ngi-mã-chi vừa dứt lời thì nàng Minh-tinh đứng dậy, đã chuẩn sẵn cái khăn quấn cổ. Cả hai đi đến đài thiên văn mà mặt trời còn chưa lặn.

Trong khi người dử vườn đương dẫt chú cháu nàng Minh tinh đi qua cái phòng lát đá, thì có tiếng nước chảy làm cho hai chú cháu ngó lại một cái cửa mở. Chú cháu nàng Minh-tinh bèn thấy một vòi nước ở trong nẻ đá chảy xuống.

Người dử vườn nói:

— Đó là một cái suối nước chảy. Chính chỗ nầy ông tôi mỗi bữa mai ra tắm. Ông rất ưa nước lắm. Nhiều khi ông lội vào tắm trong cái hồ kia mà nước trong hồ ấy thì lạnh như nước đá. Chỉ trong mùa đông ông mới để cho chúng tôi đốt lửa nấu nước ở buồn tắm.

— Ở đây cũng có một buồng tắm à?

— Phải, buồng tắm ở chỗ cửa kia. Người ta nói rằng buồng tắm kia xưa từ hồi La mã kia, cũng như cái cửa thành Lay-sông vậy.

Nói đoạn, người dử vườn bèn dẫn chú cháu nàng Minh-tinh chỉ cho xem cái phòng nhỏ ở một bên hòn đá, gần thác nước chảy.

Nàng Minh-tinh tự nghĩ:

« Nào có phải dả-man đâu! Người La-mã cũng đã văn minh lắm. Có lắm người ở Ba-lê cũng không có một phòng tắm nước lả như vầy. Vậy thì ông Cư sĩ nào có phải hoàn toàn một nhà đi tu đâu! »

Nàng bèn hỏi bá tước:

— Ta hãy lên mau, kẻo mặt trời lặn đi chứ. Cháu cố ý coi cho được Hỏa-tinh trong lúc ban ngày kia mà!

Đoạn nàng xây lại nói với người giử vườn:

— Thôi cảm ơn nhà ngươi. Ta biết đường tam cấp. Để chúng ta lên thẳng đến đài thiên văn.

Nàng lên đến trước, vừa thở vừa nói với nhà Cư-sĩ.

— Chúng tôi không làm phiền ngài sao?

Không, tiểu thơ ạ. Chỉ xin tiểu-thơ chờ một chốc để cho tôi vẻ xong cái hồ trên mặt trời. Tiểu thơ đến hôm nay thật rất hay, độ chừng nửa giờ nữa thì trọng rất rỏ. Và tôi tưởng như qua ngày mai chắc trời không còn tốt nữa.

Hai chú cháu nàng Minh-tinh bèn lui ra, thì trông thấy một cảnh trời chiều rất hiếm có trong cả năm. Cái vòng đỏ to tướng của mặt trời hạ lần xuống phía sau giẫy núi để lại một đường sáng gợi ở chưn trời; còn trong núi chung quanh chỗ chú cháu nàng Minh-tinh đứng đó tiếng chim nổi lên kêu chíu chít tưởng như để mừng cái hạnh phúc sống trên đời. Trên trời không có một chấm mây. Trong bầu trời bây giờ chưa trông thấy một ngôi sao, nhưng trông lắm sắc đẹp: ở phía tây thì đỏ rạng, sáng rực, còn ở giữa thì sậm xanh.

Khi hai chú cháu nàng trở vào thì nhà Cư sĩ ở trên bệ đã bước xuống.

— Bá tước hãy xem vào. Hiện Hỏa tinh đã đi vào trong vòng ống kính rồi, và đương đi ngược lại với sự xoay chuyển của trái đất. Nếu bá tước không trông rõ cái vòng sao Hỏa tinh, thì hãy xe cái răng cưa để cho vừa mắt như bữa trước.

Bá tước vừa xem vừa nói:

— Đám tuyết ở phía trên rất trắng, và trông rất rỏ hơn hôm trước.

— Dưới một lý nữa, bá-tước có trông thấy một điểm đậm hơn, chung quanh có một vòng xám trong như ngọc không?

— Phải, thấy rỏ lắm, điểm ấy tròn. Mà không..., hơi bầu-dục.

— Đó là cái vũng của mặt trời đó. Còn về phía bên tay trái bá-tước có thấy một vòng khá sậm, bun đầu rộng, rồi lần lần nhọn, đó không?

— Thấy rỏ lắm. Không biết đó có phải là biển cát mà ngài tả đó không?

— Không phải, cái mủi nhọn kia là cái vịnh Ngọc.

Nàng Minh-tinh bèn nói:

— Chú đã xem nhiều rồi để cho cháu xem với, không thì trời tối mất.

— Không sao đâu, trời không có một lý mây. Cháu có thể chờ độ năm phút nữa. Ta chưa hề trông thấy các con sông trên mặt trời, để cho ta thử tìm ra một con đã. Thưa ông Đại-nhĩ lan, hình như tôi trông thấy một đường ở phía tay mặt cái hồ trên mặt trời.

— Để tôi xem thử nào.

Nhà thiên văn bèn leo lên trên đài và nhận ra đường ấy, và nói:

— Bá-tước nhận phải đó. Đó là một con sông đổ ra biển Nhân ngư (mer des Sirènes). Một lý nữa chúng ta lại càng trông rỏ hơn, vì trái đất sẽ xây lần lại làm cho con sông kia sẽ đặt chính trước nhãn quan chúng ta.

— Xây mau đến đổi chúng ta có thể trông thấy như vậy sao?

— Sự xoay chuyển ấy ngày nay người ta đã tính được, chỉ sai độ một trăm phần giây thôi.

Nàng Minh tinh lại hỏi nữa:

— Chú đã xem hết chưa? đã đến phiên cháu chưa?

— Vậy thì chú nhường chỗ cho cháu đó; hãy lại xem đi.

Nàng bèn lên chỗ đài, dòm vào ống, vặn cho đúng lỗ và tìm cái trên con sao Hỏa-tinh.

(Kỳ sau sẽ tiếp)

CÂU CHUYỆN GIỮA ĐƯỜNG

— *Bà Tham, bà làm gì mà ngó nhơn nhơn như muốn tìm phố nào mà mua gì đó phải không ?*

— *Ủa, chào bà Phán. Tôi đang tìm nhà hàng tơ lua thiệt tốt để mua.*

— *Vậy, bà không biết tiệm Naraindas Bagamal đường Paul-Bert số 123 hay sao ? Tại đó bán thứ hàng thật tốt đẹp mà giá lại quá rẻ. Ở đây có bán đủ thứ hàng Bombay, hàng Tàu, hàng Tây, hàng Nhật và hàng Mỹ. Vậy xin mời bà lại mua ngay đi, kẻo hàng tốt người ta mua hết.*

Việc trong nước

(Tiếp theo trang nhì)

Lộc, trước làm lý-trưởng lắm đều kiếm lợi, dân đã phải phàn nàn, nay được thăng chức phó-tổng, lại đặc lệ mới. Nguyên địa phận làng Lương điền ở miền sơn cước, đất hoang, đồng núi non phần nhiều, nên thường thường các tổng hạt hai bên, hễ có người quá vãng, đều đến đó mà xin đất an táng ; nay thầy đặt lệ cứ mỗi phong mộ phải mỗi mâm trầu, một đồng bạc trình thầy phó đã mới cho. Thế là lễ ấy về phần thầy.

Năm ngoái thầy làm chủ đi quyên của các nhà tổng, xã, thương nghiệp mà lập nên Ám-Hồn (?) qui báu thay cho cái lòng từ thiện ! các nhà hảo tâm đều có cúng cả. Song chẳng rõ vì cớ chi mà vắn tin tức.

Việc từ thiện của thầy còn thế, huống là việc quan ! N. T.

VINH

Bắt ăn mày đi đâu ?

Nạn đói hạt Nghệ an vẫn chưa hết, còn thấy ăn mày ở giữa thành phố Vinh rất đông. Mấy ngày nay thấy các bác lính cu lít và lính khố xanh rảo đi các nẻo mà bắt. Nghe dân nhà nước bắt đi để kiếm việc cho làm, hoặc đưa tới chỗ được mùa.

Việc ấy vốn một việc hay. Song nó không khỏi kèm theo đều dở.

Bởi những người thừa hành làm không hết bổn phận, nên nhiều k.i xảy ra lắm điều bất tiện. Lắm lúc làm cho con lìa mẹ, vợ lìa chồng, bên họ vẫn than van, trốn tránh.

Tr. N.

HÀ TĨNH

Đợi xem thần công lý

Hào lý xã Tiên lương (Thạch hà) mỗi lần đến vụ sưu thuế thì lạm bổ phú thu. Thậm chí nhiều người giở ky việc gì cũng lạm thuế non. Sự nhũng nhiễu từ xưa đã thành thói quen. Năm nay sưu thuế vừa xong, dân thôn Trung Huế (xã nầy tiếp hiệu có 3 thôn : Trung Huế, Vạn Lộc, Đông Nam, nhưng sưu thuế vẫn chung một bài) đã tới kêu van với quan trên, chưa rõ xử ra thế nào. L. D.

QUẢNG-TRỊ

Cải lương hương chánh

Làng An kiệt, tổng Bích la, phủ Triệu phong là một làng rất man giàu thịnh trong tổng, sinh nhai về nghề làm ruộng.

Từ độ 5, 6 năm lại đây, phong tục tập quán thay củ đổi mới đã nhiều. Nhứt là không có kiện cáo và mê tín cùng nhảm như các làng lân cận, chỉ một niềm lo làm ăn không chơi bời cờ bạc. Họ lấy tiền công quỹ ra làm cầu cống đường sá thật tốt đẹp chẳng kém đường thành thị bao nhiêu. Lại cùng nhau góp lúa cho vay rồi làm nhà xã thương để phòng khi dân bị tai nạn. Hiện nay lúa quá trăm, nhà xã thương lại làm ngói.

Các làng khác nên noi theo gương làng nầy mà bắt chước.

T. Ch.

QUẢNG NAM

Lánh bạc mà của làng sao lấy làm của tư ?

Ở làng Bích trâm tổng An thái phủ Điện bàng, nhà nước làm con đường xe lửa đi ngang qua bị đời hết 80 cái mả đã lâu đời. Khi đời thì lý hào có đi quyên trong làng kẻ nhiều người ít để chi phí.

Hôm mồng 6 tháng trước có trát sức về bảo làng đi xuống phố lãnh bạc. Nhưng bọn lý hào là Nguyễn Trác, Nguyễn Long và Nguyễn Chương xuống ký tại Phố lãnh mỗi cái 0$50 rồi đem về làm của tư, tiêu xài dân không cho dân hay biết gì cả.

Đáng lẽ số bạc ấy nên bỏ vào công quỹ của làng mới phải, chớ sao các bác bỏ vào túi riêng như thế ?

Chân đời

Bệnh kiết (Lợi)

Ở miền huyện Tiên phước, hiện có bệnh kiết, nhứt là trẻ con bị bệnh trong vài ngày thì không cứu được. Chính ở làng Thạnh bình (Tiên-giang) đã có 5, 6 đứa chết về bệnh ấy. Ai có thuốc gì hay chữa bệnh ấy không ? H. Cu.

Không phải sự ép !

Hội « Như tây du học » thành lập đã 5 năm nay, ai có bảo tâm quyên trợ tùy ý, không nghe có tiếng lăm gì. Vậy mà ở hạt Thăng-bình gần đây, nghe dân gian có tiếng phàn nàn về sự ép buộc ấy. Không rõ nơi khác có như vậy không ?

Việc nầy là việc lâu dài, mở cuộc đánh số hoặc quyên phẩm hàm không tiện sao ? Đương lúc « mất mùa tiền » nầy, tưởng nên hiểu chỗ khổ trong dân quê. Bô xu

QUẢNG NGÃI

Một người bị bắn !

Nguyễn Tam người làng An chỉ huyện Nghĩa hành, can vụ ám sát hương mục Tống Luân, (người đồng làng) trong khi biểu tình đêm rằm tháng chạp năm kia.

Tam bị giải vô Banmêthuột mấy lâu. Đến nay mới chở về bắn tại Phú lộc (Mộ đức) khi 5 giờ sáng ngày 11 8-1932.

BÌNH ĐỊNH

Câu chuyện phù thu

Ở làng Định quang, tổng Vinh thạnh, huyện Bình khê, vụ thuế nầy có tiếng phù thu thế nào, quan huyện về xét đã lấy lời khai rõ ràng, chưa rõ quan xử ra sao. Dân làng

PHÚ YÊN

Thơ nặc danh

Cách ít ngày trước đây, có cái thơ nặc danh gởi cho tòa sứ Sông cầu, nói vu lên Cao-Đệ ở làng Long thạnh đi bắt gồ lậu, thuốc lậu ăn tiền, và thường có chứa cờ bạc.

Vụ nầy quan huyện Đồng-xuân cũng có đò xét mà không có sự thực.

Ao ước từ rày sắp sau, những thơ nặc danh quan trên đừng xét nữa. Vì thư nặc danh là tư thù tư oán và nói vu cả, mà làm kẻ lương-thiện bị lụy vì những thơ nặc danh ấy.

M. t. C.

BÌNH THUẬN

Vay bạc không chịu trả

Tôi tên là Nguyễn Thiều, ở làng Thi lai phủ Điện bàng tỉnh Quảng Nam, ngụ làng Phú tài phủ Hàm thuận. Lâu nay mượn thuê và mướn, siêng năng, liện lận trăm bề, mới để dành được gần hai trăm bạc, làm của giữ mình trong cơn đau ốm, và may ra có góp nhóp thêm được chút nào, sẽ mở riêng một cửa hàng.

Tháng 6 năm 1931 thầy Đặng-Côn cửu phẩm, ở cơ lính tỉnh Bình thuận, nhà ở gần tôi tới vay 61$, chịu góp 4 tháng lương, mỗi tháng 16$. Thầy đội Thủy cũng cơ Bình thuận, ngày tháng 7-1930 mượn tôi 110$ hẹn một tháng trả đủ, bằng không thì thầy chấp nhà, (có giấy tin chỉ hẳn hòi) ; tôi cũng tưởng hai thầy là người có chức phẩm cho hai thầy mượn hẳn chắc hơn cất vào nơi kín đáo, nghĩ vậy nên vâng lời.

Nào dè thầy cửu Côn chỉ góp được một tháng lương, rồi đi làm đội trạm Ga Suối Kiết, mấy lâu nay chẳng thấy tin tức gì nữa. Còn thầy đội Thủy thì quá hạn mà không trả, tôi có làm đơn kiện với quan Tuần trước (Nguyễn khoa Kỳ), ngài xử thầy đội Thủy phải góp lương trả đủ số, nhưng thầy vẫn *trơ trơ*.

Tháng 4-1931 thầy làm đơn cáo rằng thiếu nợ nhiều, không đủ sức trả, xin quan bán nhà thầy để chia trả cho các chủ nợ. Quan bán nhà thầy tất cả được 97$, đòi tôi đến dạy phải nhận 17$60, tôi bẩm rằng : « Nhà thầy đã chấp cho tôi, có làm giấy tin chỉ hẳn hòi, nếu thầy không trả đủ, thì nhà nầy về tôi, còn thầy mắc nợ ai thì bán ruộng vườn của thầy mà trả cho họ. Tôi không nhận bạc và làm đơn kêu tòa Khâm và bộ Hộ. Bộ tư về bắt thầy mỗi tháng phải góp trả, nhưng đến tháng tôi hỏi, thầy đưa giấy ra nói lương đã bị họ chấu hết. Đã ba năm nay, lần nào đến hỏi thầy cũng dở ngón ấy.

Đi làm ăn xứ người, cần kiệm chắt lót mới được một số tiền mồ hôi nước mắt, nay gặt như thế, có đau đớn không ?

Nguyễn-Thiều ký

Sách thuốc

Dịch ra quốc ngữ, trên đặt thành ca, kể ra các bệnh, dưới kê đơn thuốc, vừa chữ quốc ngữ, lại vừa chữ nho, bệnh nào thuốc ấy, thật rất tinh tường, có 372 cái đơn thuốc chén chữa đủ hết các chứng bệnh người lớn trẻ con, dùng rất công hiệu. Ai có sách nầy cũng như có thầy lang đại danh sư ở trong nhà vậy. Khi nào có bệnh thì tự xem sách kê đơn lấy thuốc mà dùng thật rất tiện lợi. Ai biết quốc ngữ là kê đơn được. Giá một quyển 1$00.

Nguyên sử tòa thượng hạng thông phán

TRẦN-ĐỨC-CẢNH

57 – phố Định - Tân — 57

TONKIN NAM-ĐỊNH

Phương thuốc QUÝ NHẤT TRÊN ĐỜI !

GIÚP BẠN THANH-NIÊN !

về chứng

Di-tinh — Mộng-tinh — Hoạt-tinh !

Bại-thận ! Đau lưng ! Mỏi vai !

Hỏi cho được :

CỐ-TINH-BỔ-THẬN

Tại hiệu SINH-HUY 44 Ml Foch Vinh

Tám hội thể-dục ở Vinh !

Toàn dùng **BALLON** *règlementaire*

có dấu hiệu SINH-HUY — VINH là vì : chắc chắn ! da tốt ! khâu kỹ ! tròn ! không nặng quá ! không nhẹ quá ! giá rẻ : 6$80 cả Vessie !

Hội nào muốn đặt Maillot ???

Trung-Nhật xung-đột

Nhật được Tàu thua là bởi tại sao ? thưa là tại quân Tàu nhiều người nghiện thuốc phiện, trong người không được mạnh khỏe, nên không địch nổi quân Nhật. Nay chính phủ Tàu có nhờ bản hiệu chế cho một thứ thuốc cai nha-phiến thật hay để quân lính dùng cho khỏi nghiện, nên bản hiệu gia công nghiên-cứu những sách Đông Tây y học, xét bệnh lập phương chế ra một thứ thuốc cai nha-phiến, đặt tên là « VĂN-MINH GIỚI-YÊN HOÀN », uống vào rất mạnh khỏe mà không sinh bệnh, nặng độ hai tuần, nhẹ thời tuần lễ là hết bệnh nghiện, nếu không bỏ được thời trả lại tiền khi mua phải nói rõ ăn nhiều hay ít, có tật bệnh chi không, người khỏe hay yếu, để tôi chế thuốc cho hợp với bệnh gởi đủ bỏ xong, còn ngài nào trong người không có bệnh chi, duy có bệnh nghiện, thời mua thuốc đã chế sẵn ở bản hiệu hoặc ở các nơi đại lý của bản hiệu cũng vậy. Thốc « VĂN-MINH GIỚI-YÊN HOÀN », hạng nhất 5$00, nhì 3$00, ba 2$00, hạng tư 1$00 một chai, ngài nào muốn cho người thêm sức khỏe trong khi bỏ hút nên dùng thêm thuốc bổ 2$00 một hộp.

Có bán thuốc tim-la 1$00, thuốc lậu 1$00, chiết nọc 1$50, hay nhất thế-giới, và các thuốc đàn ông, đàn bà, con nít. Khi các nầy cần thuốc chỉ xin gởi thơ kể bệnh cho mình bạch.

Để bì cho chủ-nhân :

M. Trần - đắc - Sử

N. 38 rue des Pipes HANOI

Magasin de Soieries

TÂN-LỢI

138 – 140, Boulevard Tổng - đốc - Phương

CHOLON

Bản hiệu bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ hàng Tàu, hàng Thượng-hải, như là : lĩnh, xuyến, trừu, cẩm-nhung, cẩm-châu v. v... Hàng thiệt tốt, thiệt bền, hàng nhuộm đen mặc đến năm không hề sợ phai trổ. Bán lẻ đủ các thứ hàng Bombay, hàng Nhựt-bổn v. v... Khăn đội đầu rất vừa thêu nhiều kiểu, nhiều màu thiệt đẹp.

Trữ bán sỉ và lẻ đủ các thứ mền nhung của Tây hiệu « Teinture Idéale » danh tiếng thuở nay ở Nam kỳ.

Bánh hộp biscuits « Kim-Thọ » của bản hiệu chế tạo chẳng khác nào biscuits mélanges choisis của Tây, được nhiều người khen ngợi. Bán lẻ mỗi hộp 0$75 tại bổn hiệu (mua sỉ có huê hồng).

Ở Bắc-kỳ có bán ở hiệu Quảng - vạn - Thành Nội-hóa N° 120 Bonnal Haiphong, giá mỗi hộp là 0$80.

Bổn hiệu buôn bán đã mấy chục năm cùng các tỉnh Trung-kỳ và Bắc-kỳ. Ở xa xin viết thơ về thương nghị.

TÂN-LỢI

138-140, Đ.�O Tổng đốc-Phương — CHOLON

MỘT HỘP THIỆT THUỐC HƯỜN

VALDA

dùng trừng lý, ngậm phải lúc thì đủ ngăn ngừa

Khỏi đau độc giọng, Khỏi đau phổi và đủ trừ các bịnh NHỨNG LÀ

Sổ mũi, nghẹt mũi, phong hàng, ngoại cảm, hoặc đâm nhiệt nổi xâm, vân, vân

MÀ NHỨT LÀ PHẢI ĐỔI CHO ĐƯỢC

THIỆT THUỐC HƯỜN

- VALDA -

bán đựng trong hộp mà thôi, trên nắp hộp nhớ phải có chữ hiệu

- VALDA -

mới thiệt phải

MÓN-THUỐC THẦN-TIÊN

Thuốc trị-lỵ

Giời nóng nực quá, hay sinh chứng lỵ, khi ra như đờm, khi ra như huyết, đau quằn quặn muốn đi mà không đi được ; bức tức rặn ra những chất nhầy nhụa, có khi thoát giang (lòi ruột ra) nữa, hay truyền nhiễm, rất nguy hiểm, vậy nên dùng ngay thứ THUỐC TRỊ-LỲ thuốc nầy rất là thần hiệu, không cứ ra lờm hay huyết, mới phải hay đã lâu ngày, đàn ông, đàn bà, già, trẻ, đều dùng được cả, uống vào thấy khoan khoái dễ chịu, khỏi ngay.

Mỗi lần uống một lọ giá 0$20 ; người lớn dùng thuốc viên, trẻ con dùng thuốc nước.

Uống 5 lọ thì khỏi hẳn, hết 1$00, cước ngoài.

Thơ và mandat gửi cho M NGUYỄN-XUÂN-DƯƠNG

N° 123, phố-Khách, NAM ĐỊNH (Tonkin)

BAC-NINH

Bệnh quỷ đã có thuốc tiên !!

Nếu ai mắc LẬU, hay TIM-LA, sợ LẬU nhập CỐT nghĩa là khói rồi hễ trong người nhọc mệt thêm, dâm uống rượu thì sáng có mủ, hay trong thịt nó buồn như kiến, hay cần cái nhói một cái, sau đó nó mới ở các vi-trùng GONOCOQUE nó ẩn vào trong xương, trong máu, hễ trở giời thì như vậy, bệnh nầy rất nguy hiểm và truyền nhiễm, nếu để sau lên HÀ thì người ấy mang bệnh đau GIÁ-CON (Méritis) hai bên huyết bạch, bằng huyết v. v. thì sinh đẻ rất khó, nếu đã con thì hay bằng mái, còn TIM-LA nhập CỐT, người khỏi như trong máu trong xương còn vi-trùng SPIROCHETE DE SCHAUDIN cho nên trở giời hay nổi, đêm đến, đau mình, đến cần đến xuống, chân tay mỏi mệt, các cái mọc nầy nó truyền-nhiễm rất là nguy hiểm, vì thế cho nên ta nhiều người đã rồi, đã ra hài ra học, đã con thơ con mọ, thiếu cái kia, ta ở là đó quấy ngộ, vì cái mọc nầy nó chuyền-nhiễm sang tự lúc thai, nên mắc bệnh không tìm được thuốc thần hiệu nầy thì các mọc ấy nó truyền nhiễm sang mấy mươi đời, nay cha sang con con chết v. v. vì thế nhiều người thế không có bệnh hai xem mắc thì trong có vi-trùng TIM-LA, con nay bệnh NỮ LOÈN (Chancre-mou) bệnh nầy nó cũng có vi trùng BACILLE DE DUCREY, các vi-trùng nầy cũng ẩn vào trong xương, trong máu, nó cũng nguy hiểm như TIM-LA, bệnh nầy cũng có nhiều người mắc hai đều thêm tuổi, vậy các ngài mắc phải các bệnh nầy đã nặng, nay bệnh nhập CỐT mấy mươi năm, hay mới mắc phải, thì lập tức dùng ngay thuốc MIỆU HOÀNG-VĂN-ÁP, số 82 phố Hàng-nâu Bắc-ninh (Tonkin) thế nào cũng phải mau khỏi, vì rất hết nọc, người có bệnh nặng thuốc vẫn đi lại tầm ăn như thường, khỏi bao giờ không biết, thực thần vậy, nếu lần HÀ có thai nặng cũng được không hại gì ta, thuốc LẬU, 1$00, TIM-LA 2$00, thuốc CHANCRE-MOU nó nặng và hết 3$00, ĐẠI-LÝ LÊ-NAM-HƯNG Commerçant Rue de Gia-long PHAN-THIẾT, PHỦ HÀ 87 Rue des Médicaments (Phố Hàng-Đào) à HANOI HỒ-VĂN-CHIỂU chez Vinh xuân Hiệu commerçant của Tây à QUẢNG-NGÃI, Lưu-thành-Tạp Hàng-phố Công-Sở à Longxuyên, Annam dược-phòng, chủ-nhân Lê-ngọc-Thanh, route Camau à Bắc-Liêu à Cantho-thiếu nếu ngài muốn mua thì gởi cho một lá tiền trước cho bản hiệu gởi nhận bán giao ngân ? nhưng ai muốn làm đại-lý xin viết thơ về bản-hiệu

Giá đặc - biệt ? ?

Kể từ 1er Août đến 30 Septembre 1932

Bản hiệu bán giá đặc-biệt theo như giá ở Catalogue đã định mà hạ xuống 10%, chẳng những thế các ngài mua hàng từ 10$00 trở lên lại không phải chịu tiền cước port chi cả, thật là một nhà buôn bán có một không hai. Muốn được phân minh, trước khi các ngài định mua hàng nên gởi 1 cái tem 5 xu lấy mẫu hàng. Mới về các thứ da màu đẹp lạ để USKIDE giầy giầy Máy (Fermeture Eclaire) có Catalogue biếu các ngài ở xa.

AN-THÀNH

TONKIN — 37 *Phố Hàng Đào* — HANOI

Các bạn Đồng-nghiệp muốn mua da cùng các đồ phụ tòng để làm giầy, bản hiệu sẽ tính giá Đặc-biệt.

Giầy AN-PHƯỢNG ở Tourane - Marché

ĐẸP NHẤT

情 愛 女 男

SÁCH NAM-NỮ ÁI-TÌNH

là cuốn sách nói về ái tình, sự giao hợp, sự vệ sinh, khi kinh nguyệt, khi có thai, khi sinh đẻ, và khi tật bệnh, thiệt là cuốn sách rất bổ ích cho loài người, xưa nay chưa từng có, mỗi nhà phải nên có một cuốn sách nầy, sẽ được nhiều sự ích lợi mà tránh được những sự hại, rất là hạnh phúc cho gia đình, sách nầy của nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG Nam Định soạn ra, in lần thứ hai giá bán 0$20. Ai mua một cuốn mà trả bằng timbres poste thì cả tiền cước gởi phải trả 0$36. Có bán tại Nhật-Nam thư-quán, 26 Coton Hanoi, Nam-Tân, 84 boulevard Bonnal Haiphong, Vĩnh-Hưng-Tường Nghệ-an, Quan-Hải tùng-thư Huế, Maison Lê-thừa-Âu Tourane-Marché, Mộng-Lương thư-quán Nha-trang, Bazar Minh-Nguyệt à Phan-thiết, Phụ-nữ Tân-văn Saigon, Comptoir Vũ-thị-Giang à Vientiane. Bản sĩ có trừ hoa hồng nhiều.

Nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG cần dùng nhiều người làm Đại-lý bán thuốc Cao, Đơn, Hoàn, tán ở khắp các tỉnh trong xứ Đông-Dương, ai muốn làm đại-lý, xin cứ gởi thơ cho bản-đường mà lấy chương-trình và sách catalogue.

NAM-THIÊN-ĐƯỜNG

46, rue Bacninh à NAMDINH

Téléphone N° 128

LINGU-TINH

Nhân - Tạo - Huyết

của lương-y YECSIOUNINE

Chuyên-trị :

TINH-THẦN LAO-TỔN KHÍ-HUYẾT GIẢM-SUY

Có tính chất đặc biệt là sát được trùng độc ẩn núp trong máu, nhất là trùng lậu, giang mai nhập cốt. Và trẻ con cái phá.

Thuốc nầy đã được nổi tiếng là một món thuốc Bổ-Huyết Sát-Trùng *rất hay. Và đã phân chất tại phòng* Thí-nghiệm Đông-dương *tại* HANOI *ngày 15 AVRIL 1932.*

Mua thuốc xin hỏi tại TỔNG-ĐẠI-THỦ của nhà thuốc NÃM-SAO :

SINH-HUY

44 – *Maréchal Foch* — 44

VINH

Là nhà bán thuốc SỐT RÉT, NGÀ NƯỚC, nhãn « NÃM SAO » rất thần hiệu.

Imprimerie « TIẾNG DÂN » Huế

Directeur Gérant : HUỲNH-THÚC-KHÁNG